

ĐẢNG BỘ TỈNH ĐIỆN BIÊN
HUYỆN ỦY TUẦN GIÁO

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Tuần Giáo, ngày 15 tháng 01 năm 2023

*
Số 11 -QĐ/HU

QUY ĐỊNH
về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ
và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Quy định số 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; các quy định của Đảng, Nhà nước về quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quy định số 06-QĐ/TU, ngày 12/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện;

Xét đề nghị của Ban Tổ chức Huyện ủy,

Ban Thường vụ Huyện ủy quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý (sau đây gọi chung là cán bộ) và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm, thẩm quyền trong quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ và nguyên tắc, trách nhiệm, thẩm quyền, tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục, quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử; tái cử, chỉ định, điều động và biệt phái cán bộ.

2. Quy định này áp dụng đối với các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Tiếp tục cụ thể hoá các chủ trương, nghị quyết của Đảng; bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, công khai, minh bạch trong công tác tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ và quản lý cán bộ.

2. Bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất, tổng thể, liên thông trong công tác tổ chức, bộ máy, cán bộ của hệ thống chính trị; đánh giá cán bộ khách quan, công tâm; lựa chọn và bố trí đúng cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

3. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; nâng cao hiệu quả công tác quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, góp phần sắp xếp, kiện toàn bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả, tinh giản biên chế và xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

Điều 3. Nguyên tắc

1. Đảng thống nhất lãnh đạo công tác tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ:

- Đề ra đường lối, chủ trương, chính sách, tiêu chuẩn, quy chế, quy định về công tác tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ và lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thông qua các cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị, các tổ chức kinh tế nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Chăm lo xây dựng bộ máy, biên chế, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của hệ thống chính trị; trực tiếp quản lý đội ngũ cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các ngành, các cấp.

- Phân công, phân cấp công tác quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử cho các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị; đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện của các ngành, các cấp.

2. Bảo đảm thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định, đồng thời phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân, trước hết là người đứng đầu trong công tác quản lý tổ chức, bộ máy, cán bộ:

- Những vấn đề về đường lối, chủ trương, chính sách, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật cán bộ và thành lập, tổ chức lại, giải thể, kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị phải do cấp uỷ, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo có thẩm quyền thảo luận dân chủ, quyết định theo đa số. Trường hợp ý kiến của người đứng đầu và ý kiến của tập thể cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị khác nhau thì phải báo cáo lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm đề xuất và tổ chức thực hiện quyết định của tập thể về cán bộ, công tác cán bộ trong phạm vi được phân công phụ trách.

- Cán bộ, đảng viên phải chấp hành nghị quyết, quyết định của cấp uỷ, tổ chức đảng; cấp uỷ cấp dưới phải chấp hành quyết định của cấp uỷ cấp trên về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ và công tác cán bộ.

Chương II

PHÂN CẤP QUẢN LÝ TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ, CÁN BỘ

Điều 4. Nội dung quản lý tổ chức bộ máy, biên chế

1. Quản lý thống nhất, quyết định chủ trương, giải pháp việc thành lập, tổ chức lại, giải thể, kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị thuộc thẩm quyền.

2. Lãnh đạo thực hiện chủ trương, quyết định của cấp có thẩm quyền về biên chế, số lượng người làm việc; kế hoạch sử dụng biên chế của hệ thống chính trị.

3. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác lãnh đạo và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế.

Điều 5. Nội dung quản lý cán bộ

1. Phân cấp quản lý cán bộ.

2. Đánh giá cán bộ.

3. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

4. Tuyển chọn, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức đối với cán bộ.

5. Khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

6. Thực hiện chế độ, chính sách cán bộ.

7. Kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ.

8. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác cán bộ và cán bộ.

Điều 6. Trách nhiệm quản lý và quyết định trong công tác quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện định hướng và quyết định những chủ trương, vấn đề hệ trọng về công tác tổ chức, bộ máy, biên chế và cán bộ theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

2. Ban Thường vụ Huyện ủy trực tiếp quyết định một số nội dung trong công tác quản lý tổ chức, bộ máy, biên chế, cán bộ; phân công, phân cấp cho các cấp uỷ,

tổ chức đảng quyết định một số nội dung đối với các chức danh lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý và các chức danh cán bộ khác; uỷ quyền cho Thường trực Huyện ủy, UBND, Chủ tịch UBND quyết định một số khâu, nội dung trong công tác quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ. Các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy trực tiếp quản lý và chức danh cán bộ Ban Thường vụ Huyện ủy uỷ quyền cho Thường trực Huyện ủy quản lý thực hiện theo Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quy định này.

3. Cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ công tác, sinh hoạt đảng ở địa phương, cơ quan, đơn vị, trong đó có cán bộ thuộc diện cấp trên quản lý và chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền về phạm vi được phân cấp, uỷ quyền trong quản lý cán bộ.

4. Trường hợp một người đồng thời đảm nhiệm nhiều chức vụ thuộc thẩm quyền quản lý của các cấp khác nhau thì cấp quản lý chức vụ cao nhất xem xét, quyết định.

5. Cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát, lấy phiếu tín nhiệm theo quy định; xem xét, quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; cho từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ được phân cấp quản lý hoặc trong phạm vi được phân công phụ trách.

Điều 7. Trách nhiệm, quyền hạn của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh uỷ việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, của Tỉnh uỷ về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ và công tác cán bộ của huyện.

2. Lãnh đạo việc đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, hợp nhất các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc theo thẩm quyền và theo quy định, hướng dẫn của cấp trên. Lãnh đạo thực hiện quy trình, thủ tục thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính theo chủ trương của cấp trên và quy định của pháp luật. Lãnh đạo tổ chức triển khai thực hiện thí điểm các chủ trương, mô hình tổ chức mới theo chỉ đạo của cấp trên.

3. Căn cứ chỉ thị, quy định, hướng dẫn của cấp trên, lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập đại hội đảng bộ cấp huyện, phân bổ đại biểu dự Đại hội Đảng bộ huyện, triệu tập hội nghị giữa nhiệm kỳ (nếu có); thông qua dự thảo các văn kiện trình đại hội; chuẩn bị và trình Ban Thường vụ Tỉnh uỷ cho chủ trương giới thiệu nhân sự bầu vào cấp uỷ, ban thường vụ, uỷ ban kiểm tra, chủ

nhiệm ủy ban kiểm tra và các chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND huyện khóa mới.

4. Lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ bảo đảm đúng nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục, thẩm quyền. Căn cứ quy định, hướng dẫn của cấp trên, thảo luận, quyết định số lượng ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra; bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy huyện. Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhân sự giới thiệu ứng cử các chức danh bí thư, phó bí thư, chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND huyện. Cho ý kiến về nhân sự Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND huyện để Ban Thường vụ Huyện ủy trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương trước khi Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định giới thiệu để Hội đồng nhân dân bầu hoặc miễn nhiệm. Xem xét, giới thiệu nhân sự đề nghị bổ sung cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy, ủy viên ủy ban kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Huyện ủy.

5. Thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn và tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Cho ý kiến về kết quả kiểm điểm, tự phê bình và phê bình hằng năm của Ban Thường vụ Huyện ủy; thực hiện việc tự chấm điểm để đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ huyện hàng năm. Lãnh đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nhất là vấn đề chính trị hiện nay.

6. Lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ và công tác cán bộ thuộc thẩm quyền. Quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên, vấn đề đảng tịch theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương.

7. Xem xét, cho ý kiến về những nội dung thuộc lĩnh vực công tác tổ chức, bộ máy, biên chế, cán bộ và công tác cán bộ mà Ban Thường vụ Huyện ủy đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị cấp ủy huyện. Thực hiện các nhiệm vụ khác về công tác tổ chức, bộ máy, cán bộ và công tác cán bộ theo chỉ đạo của cấp trên.

Điều 8. Trách nhiệm, quyền hạn của Ban Thường vụ Huyện ủy

1. Quyết định chủ trương, chính sách về công tác tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về các quyết định của mình. Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết, kết luận trình cấp ủy về những vấn đề thuộc thẩm quyền của cấp ủy quy định tại Điều 7 Quy định này.

2. Quyết định thành lập, tổ chức lại, sáp nhập, giải thể các tổ chức đảng trực thuộc; xem xét cho chủ trương đề nghị cấp có thẩm quyền về việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp và tương đương cấp huyện. Căn cứ chủ trương, quy định, hướng dẫn của cấp trên để cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, mối quan hệ công tác các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội phù hợp với quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước và tình hình thực tiễn địa phương, cơ quan, đơn vị. Cho ý kiến về đề nghị thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức hội quần chúng, hội nghề nghiệp, các quỹ hội, quy từ thiện cấp huyện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức thực hiện thí điểm mô hình mới về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc, các cơ quan, đơn vị xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện quy chế làm việc. Quyết định ban hành các quy định, đề án, kế hoạch về công tác tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện; Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện ủy với các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị huyện; quy chế làm việc của các Ban Chỉ đạo do cấp ủy huyện thành lập. Lãnh đạo thực hiện chủ trương, quyết định của cấp có thẩm quyền về biên chế, số lượng người làm việc; kế hoạch sử dụng biên chế của hệ thống chính trị.

4. Quyết định phân công công tác cho các đồng chí ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp huyện. Chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc chuẩn bị và tổ chức đại hội nhiệm kỳ; cho ý kiến nội dung văn kiện đại hội của các tổ chức đảng trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện; phê duyệt phương án nhân sự, giới thiệu nhân sự ứng cử Bí thư, Phó Bí thư các chi, đảng bộ trực thuộc để các chi, đảng bộ bầu cử tại đại hội theo nhiệm kỳ. Chỉ định bổ sung cấp ủy viên các chi, đảng bộ trực thuộc; khi cần thiết chỉ định Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó bí thư các chi, đảng bộ trực thuộc. Giới thiệu nhân sự giới thiệu ứng cử các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.

5. Nhận xét, đánh giá, xếp loại hàng năm đối với các chức danh: ủy viên ban thường vụ cấp ủy huyện (trừ chức danh bí thư, phó bí thư; chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân; chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân); Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; cấp trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp cấp huyện; Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND các xã, thị trấn; Bí thư, Phó Bí thư các chi, đảng bộ trực thuộc. Nhận xét, đánh giá cán bộ thuộc diện quản lý phục vụ công tác điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.

6. Trên cơ sở ý kiến của đồng chí Bí thư và Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận và quyết định:

6.1. Tuyển chọn, đánh giá, bố trí, phân công công tác; giới thiệu ứng cử, chỉ định, chuẩn y; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, biệt phái, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm, từ chức, cho thôi giữ chức vụ, chuyển vùng công tác, đình chỉ chức vụ, đình chỉ công tác, khen thưởng (Huân chương, Huy chương), kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý (Với chức danh và những nội dung cần có ý kiến trao đổi, thống nhất trước khi quyết định thì thực hiện theo quy định của Tỉnh ủy và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên; quy định của pháp luật, điều lệ của tổ chức). Cho chủ trương tiếp nhận công chức cấp huyện; tuyển dụng công chức cấp huyện, cấp xã, viên chức làm việc trong các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện; thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định và thẩm quyền.

6.2. Chuẩn bị nhân sự, báo cáo ban chấp hành đảng bộ cấp huyện xem xét, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương giới thiệu ứng cử các chức danh: Bí thư, phó bí thư; chủ tịch và phó chủ tịch Hội đồng nhân dân; chủ tịch và phó chủ tịch Ủy ban nhân dân. Chuẩn bị nhân sự bổ sung ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, ủy viên Ủy ban kiểm tra cấp ủy huyện trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

6.3. Giới thiệu nhân sự đề Hội đồng nhân dân bầu các chức danh: Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; ủy viên Ủy ban nhân dân huyện; trưởng, phó trưởng các ban Hội đồng nhân dân huyện.

6.4. Cho ý kiến định hướng trước khi thực hiện từng bước quy trình hiệp thương về cơ cấu, thành phần, số lượng, người dự kiến giới thiệu ứng cử bầu đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện và nhân sự của huyện giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh. Tổ chức thực hiện những nội dung về công tác cán bộ liên quan đến đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tại địa phương theo quy định.

6.5. Lãnh đạo thực hiện quy trình công tác chuẩn bị và quyết định phê duyệt quy hoạch ủy viên ban chấp hành, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy huyện và các chức danh lãnh đạo, quản lý theo phân cấp; trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt quy hoạch các chức danh cán bộ công tác ở huyện diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

7. Đề nghị Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy bố trí, phân công công tác, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác tại huyện.

8. Quyết định phân cấp quản lý cán bộ đối với các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị thuộc huyện. Lãnh đạo, tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định; chỉ đạo kiểm điểm và gợi ý kiểm điểm sâu đối với đảng viên, tổ chức đảng và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền. Cho ý kiến trước khi trình cấp có thẩm quyền xét tặng các danh hiệu vinh dự Nhà nước, cá hình thức khen thưởng huân, huy chương các loại cho tập thể, cá nhân cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý.

9. Tham gia ý kiến (hiệp y) với các đảng ủy, ban cán sự đảng về nhận xét, quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ cấp trưởng thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của cơ quan ngành dọc công tác, sinh hoạt đảng tại các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy và cấp trưởng, cấp phó các cơ quan: Đảng ủy Quân sự tỉnh về nhân sự chỉ huy trưởng, phó chỉ huy trưởng, chính trị viên, chính trị viên phó ban chỉ huy quân sự cấp huyện; Đảng ủy Công an tỉnh về nhân sự trưởng công an, phó trưởng công an huyện; Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh về nhân sự Chánh án, Phó Chánh án Tòa án nhân dân huyện; Ban Cán sự Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về nhân sự Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện.

10. Quyết định theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền thẩm tra, xác minh, kết luận cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp ủy cơ sở và cấp ủy cấp huyện quản lý có vấn đề cần xem xét về chính trị theo Quy định của Bộ Chính trị.

11. Lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ và công tác cán bộ thuộc thẩm quyền.

Điều 9. Trách nhiệm, quyền hạn của Thường trực Huyện ủy

Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền cho Thường trực Huyện ủy giải quyết một số công việc thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Huyện ủy và báo cáo lại Ban Thường vụ Huyện ủy tại kỳ họp gần nhất, cụ thể:

1. Cho ý kiến về kế hoạch sử dụng biên chế của hệ thống chính trị huyện. Trên cơ sở quyết định giao biên chế của Thường trực Tỉnh ủy, quyết định phân bổ biên chế công chức, viên chức cơ quan khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện; ký hợp đồng làm việc đối với lao động không trong biên chế. Theo quy định, kế hoạch của Tỉnh ủy, Thường trực Huyện ủy đề nghị tuyển dụng, tiếp nhận công chức, viên chức cơ quan khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện.

2. Cho chủ trương thực hiện quy trình nhân sự để bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, điều động, luân chuyển, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm đối với các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý để các cơ quan

chức năng tổ chức thực hiện chuẩn bị nhân sự, báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy xem xét theo quy định. Cho chủ trương giao quyền hoặc phụ trách cơ quan, đơn vị đối với chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý trong thời gian chưa chuẩn bị được nhân sự cấp trưởng hoặc đang chờ bầu cử và phê chuẩn bầu cử chức danh cấp trưởng.

3. Quyết định chuẩn y cấp ủy các chi, đảng bộ trực thuộc và ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra các đảng bộ trực thuộc Huyện ủy. Xem xét, quyết định việc bổ sung ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra đảng bộ trực thuộc; khi cần thiết chỉ đạo chuẩn bị nhân sự bí thư, phó bí thư ban chấp hành đảng bộ trực thuộc báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định kiện toàn. Giới thiệu nhân sự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; cho chủ trương giới thiệu nhân sự bầu các chức danh cấp phó MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội các xã, thị trấn.

4. Tham gia ý kiến (hiệp y) với ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo các cơ quan ngành dọc cấp tỉnh về nhận xét, đánh giá, quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ cấp phó thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan ngành dọc công tác và sinh hoạt đảng tại địa phương (Trừ cấp trưởng, cấp phó: Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, tham gia ý kiến).

5. Chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức thực hiện việc chất vấn, lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm; việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

6. Quyết định hoặc cho ý kiến về đào tạo, bồi dưỡng, nghỉ hưu, thực hiện chế độ và chính sách tiền lương (nâng lương, nâng ngạch, chuyển ngạch...) đối với các chức danh Phó các ban Đảng, Trung tâm Chính trị; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội huyện; cán bộ, công chức, viên chức khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội huyện.

7. Cho ý kiến về đề nghị xét tặng, hiệp y xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng gồm: chiến sỹ thi đua cấp tỉnh trở lên; cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; xem xét, trình Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến xét tặng các danh hiệu vinh dự nhà nước, hình thức khen thưởng huân, huy chương các loại trước khi trình cấp có thẩm quyền tặng cho tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị và cán bộ diện Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy quản lý đã nghỉ hưu. Cho ý kiến về việc nhận huân chương, huy chương, các danh hiệu, giải thưởng do nước ngoài và tổ chức quốc tế trao tặng cho cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Huyện ủy; tặng các hình thức khen thưởng cấp huyện đối với tổ chức, cá nhân người nước ngoài có thành tích đóng góp trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của huyện theo quy định.

8. Trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định về các hoạt động đối ngoại đối với cá nhân, tập thể theo quy định của Trung ương về quản lý các hoạt động đối ngoại. Quyết định hoặc cho ý kiến đề nghị: Xét tặng huy hiệu Đảng; cử cán bộ, công chức, viên chức đi học tập, đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, đi công tác trong nước và nước ngoài đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện quản lý; trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy duyệt nhân sự của huyện đi nước ngoài thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

9. Quyết định việc thực hiện chế độ, chính sách đãi ngộ như trợ cấp khó khăn, ốm đau, tổ chức tang lễ, tham quan, nghỉ dưỡng, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cán bộ đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý trên địa bàn huyện.

10. Cho ý kiến việc điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức cấp huyện, cấp xã; biệt phái đối với công chức, viên chức khối Đảng, Đoàn thể huyện; chuyển vùng công tác ra ngoài huyện đối với cán bộ, công chức, viên chức; tiếp nhận công chức cấp xã và viên chức thuộc huyện; cho chủ trương hợp đồng lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc huyện theo quy định (nếu có).

11. Quyết định thẩm tra, xác minh đối với cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý khi có vấn đề cần xem xét về tiêu chuẩn chính trị và một số vấn đề khác (tuổi, bằng cấp, học hàm, học vị, tài sản, thu nhập...) theo quy định để báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, kết luận theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, kết luận.

Điều 10. Thường trực HĐND huyện, lãnh đạo UBND huyện

1. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện

1.1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy việc lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách, nghị quyết, quyết định, quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy và pháp luật của Nhà nước về tổ chức bộ máy, cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

1.2. Căn cứ chủ trương, quy định của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, Thường trực HĐND huyện phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy trình Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến về tổ chức bộ máy Hội đồng nhân dân huyện; số lượng, cơ cấu các ban của Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; đề xuất giới thiệu cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý ứng cử để bầu giữ chức vụ Trưởng ban, Phó ban và thành viên các ban, đại biểu của Hội đồng nhân dân huyện.

1.3. Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện tập thể Thường trực Hội đồng nhân dân huyện thảo luận đề xuất với Ban Thường vụ Huyện ủy về: quy hoạch, nhận xét, đánh giá, giới thiệu ứng cử, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm,

cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ chính sách đối với các chức danh cán bộ trong bộ máy của Hội đồng nhân dân huyện thuộc quyền quản lý trực tiếp của Ban Thường vụ Huyện ủy.

1.4. Quyết định phê chuẩn, miễn nhiệm đối với các chức danh thuộc Hội đồng nhân dân huyện bầu và các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã.

2. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện

2.1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy về lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

2.2. Căn cứ chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước để phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, cho ý kiến trước khi trình cấp có thẩm quyền quyết định việc thành lập, sáp nhập, tổ chức lại, giải thể và quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện cấp huyện; chia tách, sáp nhập địa giới hành chính các xã, thị trấn; chia tách, sáp nhập khối phố, bản thuộc các xã, thị trấn.

2.3. Trình Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến về kế hoạch sử dụng biên chế hàng năm, giai đoạn; kế hoạch, phương án tuyển dụng công chức, viên chức. Quyết định giao biên chế hàng năm cho các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; quyết định việc điều động, chuyển đổi vị trí công tác, biệt phái, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với công chức, viên chức.

2.4. Theo đề nghị của Chủ tịch UBND huyện hoặc Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy, tập thể lãnh đạo UBND huyện thảo luận, quyết định theo thẩm quyền hoặc trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy: Tuyển chọn, bố trí, phân công công tác; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, giao quyền cấp trưởng (hoặc giao phụ trách), cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ chính sách đối với các chức danh cán bộ được phân cấp quản lý. Trên cơ sở đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định theo thẩm quyền.

2.5. Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy chuẩn bị nhân sự đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy về quy hoạch, đào tạo, điều động, luân chuyển; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh cán bộ được phân cấp quản lý và các chức danh cán bộ được ủy quyền quản lý.

2.6. Lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hoá các quyết định đối với cán bộ diện Ban

Thường vụ Huyện ủy quản lý công tác tại các cơ quan Nhà nước theo quy định của pháp luật sau khi có kết luận của Thường trực và Ban Thường vụ Huyện ủy.

2.7. Quyết định bố trí, phân công công tác; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử; cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách sau khi có ý kiến của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

Điều 11. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội huyện

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy về cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

2. Trên cơ sở ý kiến đề xuất của người đứng đầu, tập thể Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Ban Thường vụ các tổ chức đoàn thể huyện thảo luận và đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, miễn nhiệm, bổ trí, phân công công tác, thực hiện chế độ chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc quyền trực tiếp quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy.

3. Xây dựng và thực hiện quy hoạch, chuẩn bị cán bộ cho các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý; quyết định bố trí phân công công tác đối với cán bộ; xem xét đề nghị cấp có thẩm quyền về việc đào tạo, bồi dưỡng, tiếp nhận, tuyển dụng, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, điều động, khen thưởng, nghỉ hưu, thôi việc... đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Tham gia ý kiến với cấp ủy cơ sở việc tuyển chọn, bổ trí, giới thiệu ứng cử, phân công công tác, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với cán bộ là Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và trưởng, phó các đoàn thể cấp cơ sở.

5. Chuẩn bị nhân sự Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Ủy viên Ban Thường vụ, các chức danh lãnh đạo Mặt trận và các đoàn thể cấp mình, trình Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến trước khi lãnh đạo bầu cử theo Điều lệ.

Điều 12. Lãnh đạo các phòng ban và tương đương

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

2. Kiến nghị, đề xuất với cấp trên trực tiếp về quy hoạch, bổ trí, phân công

công tác, nhận xét, đánh giá, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, giới thiệu ứng cử, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

Điều 13. Đảng ủy các xã, thị trấn

1. Ban Chấp hành Đảng bộ

1.1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Chủ trương, Chính sách, Quyết định, Quy định của Huyện ủy về tổ chức, bộ máy, biên chế, cán bộ và công tác cán bộ tại địa phương.

1.2. Trên cơ sở Quy định của Huyện ủy, ban hành Quy định của Đảng ủy về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ; giới thiệu cán bộ ứng cử để tổ chức thực hiện. Lãnh đạo thực hiện quy trình, thủ tục trình cấp có thẩm quyền quyết định việc chia tách, sáp nhập địa giới hành chính; sáp nhập, chia tách bản, khối phố theo quy định và hướng dẫn của cấp trên.

1.3. Chuẩn bị nhân sự giới thiệu ứng cử các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; nhân sự bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy và Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Chủ tịch, Phó Chủ tịch MTTQ và trưởng, phó các đoàn thể cấp xã, trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

1.4. Căn cứ quy định của Trung ương, Tỉnh ủy và của Huyện ủy, thảo luận, quyết định số lượng Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã, thị trấn.

1.5. Bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

1.6. Quyết định việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, đánh giá, khen thưởng kỷ luật đối với cán bộ thuộc thẩm quyền xã, thị trấn quản lý; lãnh đạo Hội đồng Nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở cấp mình thực hiện các quyết định cấp trên.

1.7. Trên cơ sở ý kiến của đồng chí Bí thư và Ban Thường vụ Đảng ủy, Đảng ủy quyết định các vấn đề về cán bộ và công tác cán bộ theo các nội dung về quản lý cán bộ tại Điều 5, Chương II của Quy định này đối với cán bộ theo phân cấp quản lý.

1.8. Quyết định việc thành lập, giải thể chi bộ trực thuộc Đảng ủy theo quy định Điều lệ Đảng. Chuẩn y Chi ủy chi bộ, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ trực thuộc đảng ủy. Chỉ định bổ sung Chi ủy chi bộ trực thuộc Đảng ủy; khi thật cần thiết chỉ

định Bí thư, Phó Bí thư, Chi ủy viên các chi bộ trực thuộc Đảng ủy.

1.9. Trao đổi, thống nhất với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội huyện về quy hoạch, giới thiệu ứng cử, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm; điều động, luân chuyển; nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ là trưởng, phó của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội. Có ý kiến thỏa thuận, thống nhất với Đảng ủy Công an huyện về tuyển chọn, bổ nhiệm trưởng, phó công an cấp xã; tham gia ý kiến với Phòng Nội vụ, Ban Chỉ huy Quân sự huyện đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định quy hoạch, tuyển dụng, bổ nhiệm Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã.

1.10. Cho ý kiến về nhân sự người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và khối, bản (trừ chức danh Phó Chủ tịch MTTQ và Phó các đoàn thể chính trị - xã hội); Ủy viên thường trực Mặt trận Tổ quốc, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban chấp hành các đoàn thể cấp xã.

1.11. Đề nghị Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy về bố trí, phân công công tác, nhận xét đánh giá, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh thuộc diện Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý đang công tác tại địa phương.

1.12. Quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ, đảng viên của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc. Quyết định việc khen thưởng, kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy

2.1. Quyết định phân công công tác đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ.

2.2. Chuẩn bị nhân sự để Đảng ủy xem xét, đề nghị Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy cho chủ trương giới thiệu ứng cử các chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ và trưởng, phó các đoàn thể; giới thiệu nhân sự bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ; Ủy viên Ban Thường vụ; Ủy viên UBKT, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy.

2.3. Chuẩn bị nội dung để Đảng ủy thảo luận, đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy bố trí, phân công công tác, nhận xét, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm và thực hiện chính sách cán bộ đối với chức danh thuộc diện Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy quản lý công tác tại xã, thị trấn.

2.4. Chuẩn bị các nội dung công tác cán bộ, công tác tổ chức đảng, đảng viên trình đảng ủy thảo luận quyết định.

2.5. Nhận xét, đánh giá đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Đảng ủy và một số chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy quản lý, gồm: Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ xã, trưởng, phó MTTQ và các đoàn thể xã; tham gia ý kiến nhận xét, đánh giá đối với cán bộ được Ban Thường vụ Huyện ủy luân chuyển giữ các chức vụ tại địa phương. Phối hợp với các cơ quan trong thẩm định, thẩm tra, xác minh tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên, người xin vào Đảng theo quy định.

Điều 14. Đảng ủy Quân sự huyện, Đảng ủy Công an huyện

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy, Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh việc lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Đảng bộ về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

2. Quyết định phân công công tác cho các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ.

3. Trên cơ sở đề nghị của Chính trị viên, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Trưởng Công an huyện, đảng ủy thảo luận và quyết định về:

3.1. Nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với cán bộ được phân cấp quản lý.

3.2. Đề nghị về nhận xét, đánh giá, quy hoạch, tuyển chọn, bố trí, phân công công tác; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc quyền quản lý của cấp trên.

3.3. Chuẩn y Chi ủy, Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ trực thuộc. Chỉ định bổ sung Chi ủy viên các chi bộ trực thuộc; khi cần thiết chỉ định Bí thư, Phó Bí thư chi bộ trực thuộc.

3.4. Đảng ủy Công an huyện chủ trì, phối hợp, trao đổi ý kiến với Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, thị trấn về việc quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, miễn nhiệm, cách chức đối với các chức danh trưởng, phó công an xã, thị trấn. Đảng ủy Công an huyện, phân tích, thảo luận những ý kiến khác nhau, quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Đảng ủy Quân sự huyện tham gia ý kiến với Phòng Nội vụ, Đảng ủy các xã, thị trấn về việc quy hoạch, tuyển dụng, bổ nhiệm Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã, thị trấn.

4. Quyết định kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật đảng viên đang sinh hoạt Đảng tại các chi, bộ đảng trực thuộc theo Quy định Điều lệ Đảng.

5. Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy thực hiện công tác thẩm định, thẩm

tra, xác minh tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên và người xin vào Đảng theo quy định.

Điều 15. Đảng bộ, chi bộ trực thuộc Huyện ủy

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của cấp trên về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ và công tác cán bộ trong cơ quan, đơn vị mình.

2. Chuẩn bị nhân sự giới thiệu ứng cử Ban Thường vụ, Ban Chấp hành, Ban chi ủy và các chức danh Bí thư, Phó Bí thư chi, đảng bộ; đề xuất giới thiệu nhân sự bổ nhiệm trưởng, phó cơ quan, đơn vị, trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

3. Trên cơ sở đề nghị của lãnh đạo cơ quan, đơn vị, đảng bộ, chi bộ cho ý kiến đề nghị tuyển chọn, bố trí, phân công công tác; nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển; bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách cán bộ... đối với các chức danh cán bộ thuộc quyền quyết định của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.

4. Có trách nhiệm đề xuất hoặc quyết định nhận xét đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý là đảng viên đang sinh hoạt tại chi, đảng bộ (thực hiện theo Quy định, hướng dẫn về nhận xét, đánh giá cán bộ của Huyện ủy). Thực hiện việc kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, đảng viên theo quy định.

5. Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy trong công tác thẩm tra, xác minh về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên, người xin vào Đảng theo quy định.

Điều 16. Các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy

1. Ban Tổ chức Huyện ủy

1.1. Tham mưu cho Ban Chấp hành Đảng bộ huyện trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy về công tác tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công tác cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của hệ thống chính trị trong huyện; là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của Huyện ủy. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ và công tác cán bộ.

1.2. Tổng hợp, theo dõi tình hình tổ chức bộ máy, biên chế, đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt từ huyện đến cơ sở. Phối hợp với các cấp ủy đảng, thủ trưởng cơ quan, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện giúp Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm,

bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, cách chức đối với các chức danh cán bộ thuộc quyền quyết định của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy quản lý và cán bộ được quy hoạch vào các chức danh này.

1.3. Trình Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy những vấn đề về tổ chức bộ máy, biên chế cán bộ, công tác cán bộ, công tác đảng viên và bảo vệ chính trị nội bộ thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.

1.4. Nghiên cứu, tham mưu cho Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, thảo luận và trình Ban Chấp hành những vấn đề về cán bộ và công tác cán bộ thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

1.5. Tham mưu cho Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng và hướng dẫn thực hiện các nội dung về công tác quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ nêu tại Điều 4, Điều 5, Chương 2 Quy định này theo quy chế, quy định của Trung ương, Tỉnh ủy.

1.6. Chủ trì, phối hợp với các ban Đảng huyện và các cơ quan liên quan thẩm định nhân sự trước khi trình Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy xem xét quyết định.

1.7. Phối hợp các ban Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện hướng dẫn xây dựng và kiểm tra, giám sát thực hiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các cấp ủy cơ sở, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã.

1.8. Hướng dẫn thực hiện việc phân công, phân cấp quản lý cán bộ; Quy định về bổ nhiệm, miễn nhiệm, từ chức, thôi giữ chức vụ, điều động, luân chuyển cán bộ; quy định về nhận xét, đánh giá cán bộ.

1.9. Thực hiện một số nhiệm vụ do Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy giao:

- Cụ thể hoá và triển khai các văn bản của cấp trên, của Huyện uỷ và Ban Thường vụ Huyện uỷ về công tác tổ chức bộ máy, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ thuộc diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện. Phối hợp với Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ huyện thực hiện việc bảo vệ chăm sóc sức khỏe đối với cán bộ theo quy định.

- Hướng dẫn, kiểm tra công tác xây dựng và quản lý hồ sơ cán bộ; trực tiếp quản lý hồ sơ, lý lịch cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; thống nhất quản lý cơ sở dữ liệu về cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, giúp Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý cán bộ thuộc biên chế ở cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, Trung tâm Chính trị, các đoàn thể huyện và đảng viên trong toàn

Đảng bộ.

- Thẩm tra, xác minh đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quyết định của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ huyện giúp Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý chặt chẽ cán bộ và công tác cán bộ trong toàn Đảng bộ.

- Được cử cán bộ, công chức dự các phiên họp bàn về công tác xây dựng Đảng thuộc lĩnh vực tổ chức bộ máy, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của các ban Đảng, cấp ủy cơ sở và các cơ quan có liên quan.

2. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy, các Ban của Huyện ủy

2.1. Theo chức năng nhiệm vụ của từng cơ quan, có trách nhiệm kiến nghị với Ban Thường vụ Huyện ủy việc: nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, điều động, bổ nhiệm, từ chức, miễn nhiệm, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chính sách đối với cán bộ thuộc quyền quản lý của Ban Thường vụ Huyện ủy; kiểm tra, giám sát, kiến nghị với Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét những quyết định không đúng quan điểm, đường lối, chính sách, quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy về công tác cán bộ đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của các cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới.

2.2. Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy thẩm định tiêu chuẩn chính trị về nhân sự được quy hoạch, điều động, luân chuyển, chỉ định, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, khen thưởng đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy và theo quy chế phối hợp thực hiện bảo vệ chính trị nội bộ của Ban Thường vụ Huyện ủy.

2.3. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tham gia với cấp ủy trực thuộc Huyện ủy chuẩn bị nhân sự Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra; quyết định kỷ luật cán bộ theo thẩm quyền quy định của Điều lệ Đảng, quy định của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng và quyết định của Bộ Chính trị ban hành hướng dẫn thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2.4. Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ huyện phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy thực hiện chế độ chính sách về quản lý, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

Chương III PHÂN CẤP QUẢN LÝ ĐỐI VỚI CÁN BỘ ĐÃ THÔI GIỮ CHỨC VỤ HOẶC ĐÃ NGHỈ HƯU

Điều 17. Nội dung quản lý

Cán bộ khi còn đang công tác thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý thì

khi đã thôi giữ chức vụ hoặc nghỉ hưu vẫn phải được Ban Thường vụ Huyện uỷ xem xét, cho ý kiến (Trừ trường hợp thôi giữ chức vụ, được điều động, bố trí công tác khác không thuộc diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý) về những vấn đề sau:

1. Tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp; thành viên lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; đứng ra thành lập hội và làm người đứng đầu các hội.

2. Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ.

3. Đi nước ngoài có sử dụng ngân sách Nhà nước, tiếp khách quốc tế, trả lời phỏng vấn nước ngoài, nhận huân chương, huy chương, danh hiệu, giải thưởng của nước ngoài và các tổ chức quốc tế trao tặng.

4. Khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

Điều 18. Phân cấp quản lý

1. Ban Thường vụ Huyện uỷ xem xét, cho ý kiến đối với các chức danh sau:

1.1. Nguyên Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện uỷ; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

1.2. Nguyên Trưởng các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện; Bí thư các đảng bộ trực thuộc.

2. Thường trực Huyện uỷ xem xét cho ý kiến đối với các chức danh cán bộ:

2.1. Nguyên phó các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện.

2.2. Nguyên Phó bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ các đảng bộ trực thuộc; Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

Hồ sơ lý lịch gốc của cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý lưu tại Ban Tổ chức Huyện uỷ.

3. Đảng ủy các xã, thị trấn xem xét, cho ý kiến đối với các chức danh cán bộ: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và cấp trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã.

Chương IV

BỔ NHIỆM, GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ

Điều 19. Nguyên tắc bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

1. Cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cơ quan xem xét, quyết định bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử theo thẩm quyền được phân cấp; bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch phát huy đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của từng thành viên và người đứng đầu.

2. Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng vị trí việc làm theo chức danh đã được phê duyệt, phẩm chất đạo đức, năng lực, sở trường và uy tín của cán bộ; đồng thời xuất phát từ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Bảo đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Không bỏ nhiệm, giới thiệu ứng cử, điều động, luân chuyển đối với cán bộ, đảng viên đang bị xem xét, xử lý kỷ luật.

Điều 20. Trách nhiệm và thẩm quyền bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

Trong phạm vi thẩm quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Huyện ủy:

1. Tập thể lãnh đạo và người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị đề xuất nhân sự và đánh giá, nhận xét nhân sự được đề xuất.

2. Tập thể lãnh đạo cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị thảo luận, đánh giá, nhận xét cán bộ, quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Cá nhân, tập thể đề xuất; cơ quan thẩm định; tập thể quyết định cán bộ theo thẩm quyền phải chịu trách nhiệm về đề nghị, thẩm định, quyết định của mình. Cụ thể:

3.1. Cá nhân, tập thể đề xuất: Chịu trách nhiệm chính trước cấp có thẩm quyền về nhận xét, đánh giá, kết luận tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; năng lực công tác, ưu, khuyết điểm; kê khai tài sản, thu nhập... và ý kiến đề xuất của mình.

3.2. Cơ quan thẩm định và các cơ quan liên quan: Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định, đề xuất nhân sự theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

3.3. Tập thể quyết định: Chịu trách nhiệm đối với quyết định của mình trong bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử; lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật.

Điều 21. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử chức vụ cao hơn

1. Bảo đảm tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của chức danh bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định.

2. Cán bộ được giới thiệu từ nguồn nhân sự tại chỗ phải được quy hoạch vào chức danh bổ nhiệm hoặc được quy hoạch chức danh tương đương trở lên. Đối với nhân sự từ nguồn ở bên ngoài phải được quy hoạch chức danh tương đương trở lên. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 2 năm. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Có hồ sơ, lý lịch cá nhân, bản kê khai tài sản, thu nhập đầy đủ, rõ ràng và được cơ quan chức năng có thẩm quyền thẩm định, xác minh.

5. Độ tuổi: Cán bộ các cơ quan trong hệ thống chính trị được đề nghị bổ nhiệm vào vị trí lãnh đạo, quản lý (cao hơn) lần đầu phải đủ tuổi để công tác trọn 1 nhiệm kỳ. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

6. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của Đảng và pháp luật Nhà nước.

7. Cán bộ bị kỷ luật thì không phân công, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào chức vụ cao hơn chức vụ khi bị kỷ luật trong khoảng thời gian như sau (tính từ ngày ký quyết định kỷ luật):

- 12 tháng đối với hình thức kỷ luật Khiển trách.
- 30 tháng đối với hình thức kỷ luật Cảnh cáo.
- 60 tháng đối với hình thức kỷ luật Cách chức.

Điều 22. Thời hạn giữ chức vụ

1. Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ là 5 năm (60 tháng) năm tính từ ngày quyết định bổ nhiệm có hiệu lực đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị và doanh nghiệp nhà nước.

2. Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ dưới 5 năm áp dụng đối với một số chức vụ đặc thù theo quy định riêng của cấp có thẩm quyền. Thời hạn giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý không được quá hai nhiệm kỳ liên tiếp được thực hiện theo quy định của Đảng và pháp luật chuyên ngành.

3. Thời hạn giữ chức vụ bầu cử theo nhiệm kỳ của tổ chức đó.

Điều 23. Thủ tục bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy quản lý

Căn cứ vào số lượng chức danh cần kiện toàn, bổ sung và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị thuộc huyện (sau đây gọi chung là tập thể lãnh đạo) thực hiện các công việc sau:

1. Ban hành văn bản trình cấp có thẩm quyền xem xét, cho chủ trương về số lượng chức danh cần kiện toàn, bổ sung, trong đó dự kiến phân công lĩnh vực, nhiệm vụ cụ thể trước khi làm quy trình nhân sự.

2. Sau khi có chủ trương, chậm nhất trong thời gian 30 ngày làm việc, tập thể lãnh đạo cấp ủy, cơ quan, đơn vị phải hoàn thành việc thực hiện quy trình nhân sự theo quy định. Trường hợp sau thời gian quy định, chưa hoàn thành việc thực hiện

quy trình nhân sự thì tập thể lãnh đạo có trách nhiệm giải trình rõ lý do, báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy xem xét (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

3. Đề xuất nhân sự cụ thể.

4. Thẩm định, hồ sơ nhân sự: Thực hiện theo mục VIII, IX phụ lục 2 ban hành kèm theo Quy định này.

5. Khi cần bổ sung cấp ủy viên, ủy viên ủy ban kiểm tra các đảng ủy trực thuộc Huyện ủy và bổ sung ủy viên Ủy ban nhân dân xã, thị trấn còn thiếu so với số lượng mà đại hội quyết định hoặc trong khung số lượng Trung ương quy định, các đảng ủy trực thuộc Huyện ủy chủ động làm quy trình giới thiệu nhân sự (không phải xin chủ trương bổ sung) và trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định. Đối với những đồng chí đã được đại hội giới thiệu vào danh sách bầu cử cấp ủy nhưng kết quả đạt không quá 50% số phiếu bầu thì việc xem xét bổ sung vào cấp ủy cần đánh giá, cân nhắc kỹ về uy tín, năng lực, cơ cấu cụ thể và chỉ thực hiện sau đại hội ít nhất 12 tháng.

6. Cấp ủy, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị căn cứ Quy định này cụ thể hóa quy trình, thủ tục bổ nhiệm đối với cán bộ trong diện được phân cấp quản lý và hướng dẫn cấp dưới thực hiện.

Điều 24. Quy trình, hồ sơ bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử

1. Quy trình, hồ sơ bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử phải thực hiện theo đúng Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và quy định tại Phụ lục số 2 quy định này.

2. Quy trình, hồ sơ nhân sự giới thiệu ứng cử phục vụ đại hội, bầu cử theo nhiệm kỳ của các tổ chức thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về chuẩn bị nhân sự đại hội, bầu cử theo nhiệm kỳ của từng tổ chức.

3. Trường hợp tại thời điểm thực hiện quy trình bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử mà cơ quan, đơn vị không có tập thể lãnh đạo (chỉ có cấp trưởng hoặc 01 cấp phó), bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với cấp trưởng thì thực hiện theo hướng dẫn của UBND tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ.

Chương V

BỔ NHIỆM LẠI, GIỚI THIỆU TÁI CỬ

Điều 25. Nguyên tắc đối với việc bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử

1. Chậm nhất 90 ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm, cấp có thẩm quyền bổ nhiệm phải ra thông báo thực hiện quy trình xem xét bổ nhiệm lại đối với công chức, viên chức (Đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy quản lý đang công tác tại các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch UBND huyện thì thực hiện việc xin chủ trương của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy trước khi ra thông báo thực

hiện quy trình bổ nhiệm lại). Việc giới thiệu tái cử căn cứ vào đại hội nhiệm kỳ hoặc bầu cử của các tổ chức.

2. Quyết định bổ nhiệm lại hoặc quyết định kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý phải được ban hành trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm ít nhất 01 ngày làm việc. Trường hợp cán bộ khi hết thời hạn bổ nhiệm mà chưa có quyết định bổ nhiệm lại hoặc kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý của cấp có thẩm quyền thì không được thực hiện chức trách, nhiệm vụ, thẩm quyền của chức vụ lãnh đạo, quản lý hiện giữ. Việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, thẩm quyền của chức vụ lãnh đạo, quản lý đó do cấp có thẩm quyền bổ nhiệm xem xét, quyết định.

3. Những cán bộ sau khi được bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vì một trong những lý do như: Sức khỏe không đảm bảo; uy tín giảm sút; không hoàn thành nhiệm vụ; vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước... thì các cơ quan tham mưu đề xuất và cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc thay thế, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, cách chức mà không cần chờ hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm, giới thiệu tái cử.

4. Đối với cán bộ đang trong thời hạn thi hành kỷ luật mà không thuộc diện phải xem xét miễn nhiệm, cho từ chức theo Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 của Bộ Chính trị thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, thảo luận dân chủ, đánh giá khách quan, thận trọng, kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt về phẩm chất, năng lực, uy tín; nguyên nhân, động cơ vi phạm, khuyết điểm và tính chất, mức độ ảnh hưởng, tác động, kết quả khắc phục hậu quả (nếu có),... xem xét, cân nhắc việc bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái cử.

5. Việc bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái ứng cử được tiến hành theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và yêu cầu của từng lĩnh vực, từng ngành, địa phương, đảm bảo sự ổn định và hiệu quả thiết thực.

Điều 26. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử

1. Được cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ; đảm bảo tiêu chuẩn chức danh bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tới.

2. Cơ quan, đơn vị có yêu cầu.

3. Đủ sức khoẻ để tiếp tục đảm nhiệm chức vụ.

Điều 27. Thẩm quyền quyết định bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử

1. Cấp nào ra quyết định bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử thì cấp đó thực hiện việc bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử đối với cán bộ.

2. Những trường hợp xét thấy không đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm lại

phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Việc bổ nhiệm lại đối với những cán bộ tính đến tuổi nghỉ hưu không còn đủ thời gian công tác 5 năm như sau:

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý còn từ 2 năm công tác trở lên thì phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại theo quy định.

- Trường hợp còn dưới 2 năm công tác thì người đứng đầu và tập thể lãnh đạo thảo luận, xem xét, nếu cán bộ còn sức khỏe, uy tín, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, biểu quyết (bằng phiếu kín), báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kéo dài thời hạn giữ chức vụ cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu mà không phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại.

4. Cán bộ không được bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc bố trí công tác khác theo nguyên tắc không được bố trí chức vụ tương đương hoặc cao hơn.

Điều 28. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử

1. Cán bộ làm báo cáo tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ.

2. Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt trong cơ quan, đơn vị (thành phần như nêu tại tiết a.4 bước 4, điểm 3.2, mục 3, phần II Phụ lục 2 Quy định này).

Trình tự thực hiện: Cán bộ được xem xét để bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử báo cáo tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ và báo cáo công khai tài sản, thu nhập của cá nhân; hội nghị tham gia ý kiến và bỏ phiếu tín nhiệm (bằng phiếu kín) đối với cán bộ được xem xét bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử.

Biên bản hội nghị, biên bản kiểm phiếu được gửi lên cấp có thẩm quyền bổ nhiệm (gửi qua cơ quan chuyên môn thẩm định). Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này.

3. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ nhận xét, đánh giá và đề xuất việc bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử.

4. Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị

Tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức thảo luận và biểu quyết nhân sự:

Thành phần: Thực hiện nêu tại tiết a.5 bước 5, điểm 3.2, mục 3, phần II Phụ lục 2 Quy định này.

Trình tự thực hiện:

- Tập thể lãnh đạo phân tích kết quả lấy phiếu ở hội nghị cán bộ chủ chốt. Cán bộ được đề nghị bổ nhiệm lại phải đạt tỷ lệ trên 50% tính trên tổng số người được

triệu tập tham gia hội nghị cán bộ chủ chốt giới thiệu.

- Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).

- Lấy ý kiến bằng văn bản của ban thường vụ đảng ủy cơ sở hoặc đảng ủy, chi ủy, chi bộ cơ sở (nơi không có ban thường vụ, ban chi ủy) về nhân sự được đề nghị bổ nhiệm lại.

- Tập thể lãnh đạo thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu: Nhân sự được đề nghị bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử phải đạt tỷ lệ trên 50% số người được triệu tập đồng ý thì trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm lại; trường hợp nhân sự đạt tỷ lệ 50% (không quá bán) thì do người đứng đầu xem xét, quyết định, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau lên cấp có thẩm quyền; trường hợp dưới 50% đồng ý thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Ra quyết định bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử theo thẩm quyền hoặc lập tờ trình kèm theo hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định (đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy quản lý đang công tác tại các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch UBND huyện thì xin chủ trương của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy trước khi ban hành quyết định bổ nhiệm).

Điều 29. Thủ tục kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đến tuổi nghỉ hưu

1. Chậm nhất 90 ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm, cấp có thẩm quyền phải ra thông báo thực hiện việc xem xét kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu đối với cán bộ (đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy quản lý đang công tác tại các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch UBND huyện thì xin chủ trương của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy trước khi ban hành thông báo).

2. Cán bộ làm báo cáo tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ gửi cấp có thẩm quyền.

3. Người đứng đầu và tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức thảo luận, xem xét, nếu cán bộ còn sức khỏe, uy tín, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ thì thống nhất biểu quyết bằng phiếu kín.

Nhân sự được đề nghị kéo dài thời gian giữ chức vụ phải đạt tỷ lệ trên 50% số người được triệu tập đồng ý; trường hợp nhân sự đạt tỷ lệ 50% thì do người đứng đầu quyết định, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; trường hợp dưới 50% đồng ý thì báo cáo cấp có thẩm

quyền xem xét, quyết định.

4. Ra quyết định kéo dài thời gian giữ chức vụ theo thẩm quyền hoặc lập tờ trình kèm theo hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đến tuổi nghỉ hưu đối với cán bộ (đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy quản lý đang công tác tại các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch UBND huyện thì xin chủ trương của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy trước khi ban hành quyết định kéo dài thời gian giữ chức vụ).

Chương VI

ĐIỀU ĐỘNG, BIỆT PHÁI CÁN BỘ

Điều 30. Mục đích, yêu cầu của việc điều động, biệt phái cán bộ

Việc điều động, biệt phái cán bộ phải căn cứ yêu cầu công tác, nhiệm vụ chính trị, quy hoạch cán bộ nhằm sử dụng có hiệu quả và tạo nên sự đồng bộ trong đội ngũ cán bộ; khắc phục tình trạng khép kín, cục bộ trong từng ngành, từng địa phương, từng tổ chức; đồng thời đảm bảo sự ổn định và phát triển của đội ngũ cán bộ.

Điều 31. Đối tượng, phạm vi và thẩm quyền quyết định điều động, biệt phái cán bộ

1. Đối tượng: Cán bộ lãnh đạo, quản lý của các địa phương, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị huyện.

2. Phạm vi: Điều động, biệt phái cán bộ giữa các phòng, ban, ngành huyện; từ huyện về xã, thị trấn và ngược lại; điều động, biệt phái từ đơn vị xã, thị trấn này sang đơn vị xã, thị trấn khác.

3. Thẩm quyền: Thực hiện theo quy định phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Huyện ủy. Khi cần thiết, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định điều động, biệt phái cán bộ từ nơi khác về đảm nhận các chức vụ thuộc diện Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy quản lý tại các địa phương, cơ quan, đơn vị.

Điều 32. Quy trình điều động, biệt phái cán bộ

1. Điều động cán bộ

1.1. Căn cứ quy hoạch cán bộ, nhu cầu công tác và năng lực, sở trường, uy tín và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch, biện pháp điều động cán bộ thuộc phạm vi quản lý:

- Lập danh sách cán bộ cần điều động.
- Biện pháp thực hiện cụ thể đối với từng cán bộ.

1.2. Quy trình điều động:

Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy thực hiện hoặc chỉ đạo cơ Ban Tổ chức Huyện ủy tiến hành các bước sau:

- Bước 1: Trao đổi, lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo nơi tiếp nhận cán bộ dự kiến điều động.

- Bước 2: (1) Trao đổi, lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác về chủ trương điều động (người được giới thiệu phải đạt số phiếu trên 50% so với tổng số người được triệu tập; trường hợp số phiếu đạt tỉ lệ 50% (không quá bán) thì do người đứng đầu xem xét, quyết định); lấy đánh giá, nhận xét của địa phương, cơ quan, đơn vị và hồ sơ nhân sự theo quy định. (2) Gặp cán bộ để trao đổi về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Bước 3: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định về nhân sự và lập tờ trình báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trường hợp cán bộ bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện và đáp ứng yêu cầu điều động nhưng địa phương, cơ quan, đơn vị (nơi cán bộ công tác hoặc nơi tiếp nhận cán bộ) hoặc cán bộ còn có ý kiến khác nhau, chưa thống nhất thì Ban Tổ chức Huyện ủy tổng hợp, báo cáo đầy đủ các ý kiến và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

2. Biệt phái cán bộ

2.1. Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, nhu cầu công tác và năng lực, sở trường, khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy lãnh đạo cơ quan, đơn vị xem xét việc biệt phái cán bộ thuộc phạm vi quản lý.

2.2. Thời gian biệt phái nhiều nhất là 3 năm; khi hết thời gian biệt phái thì cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi cử cán bộ đi biệt phái đánh giá, nhận xét và xem xét, quyết định việc kết thúc hoặc gia hạn thời gian biệt phái đối với cán bộ.

2.3. Quy trình biệt phái:

Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy chỉ đạo Ban Tổ chức Huyện ủy thực hiện các bước sau:

- Bước 1: Trao đổi, lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo nơi tiếp nhận cán bộ biệt phái.

- Bước 2: Gặp cán bộ để trao đổi về chủ trương biệt phái và yêu cầu nhiệm vụ cụ thể.

- Bước 3: Trình Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy xem xét, quyết định.

Điều 30. Trách nhiệm, hồ sơ điều động, biệt phái cán bộ

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cá nhân cán bộ phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định điều động, biệt phái cán bộ của cấp có thẩm quyền.

2. Hồ sơ điều động, biệt phái cán bộ: thực hiện như hồ sơ bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

Điều 31. Chế độ, chính sách đối với cán bộ được điều động, biệt phái

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tạo điều kiện để cán bộ được điều động, biệt phái sớm ổn định công tác và sinh hoạt.

2. Cán bộ được điều động, biệt phái đến những vùng khó khăn như: Vùng sâu, vùng xa được ưu tiên giải quyết trước thời hạn một số chế độ, chính sách.

3. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan chức năng, căn cứ hướng dẫn của Trung ương và quy định của Nhà nước để hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách cụ thể đối với cán bộ điều động, biệt phái.

Chương VII

**THÔI GIỮ CHỨC VỤ, TỪ CHỨC,
MIỄN NHIỆM ĐỐI VỚI CÁN BỘ**

Điều 32. Thẩm quyền cho cán bộ thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm

Cấp nào quyết định bổ nhiệm, phê chuẩn (chuẩn y) kết quả bầu cử đối với cán bộ, thì cấp đó có quyền cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với cán bộ.

Điều 33. Miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ

Việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện theo Luật cán bộ, công chức và Quy định của Bộ Chính trị. Trên cơ sở Quy định của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy sẽ ban hành quy định riêng để thực hiện.

Điều 34. Cho thôi giữ chức vụ đối với viên chức quản lý

1. Việc xem xét, quyết định cho thôi giữ chức vụ đối với viên chức quản lý được thực hiện các trường hợp sau:

1.1. Tự nguyện, chủ động xin thôi giữ chức vụ quản lý.

1.2. Do không đủ sức khỏe, hạn chế về năng lực hoặc không còn đủ uy tín để hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao;

1.3. Vì các lý do chính đáng khác của viên chức.

2. Viên chức quản lý không được thôi giữ chức vụ nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

2.1. Đang đảm nhận nhiệm vụ quốc phòng, an ninh quốc gia; đang đảm nhận nhiệm vụ trọng yếu, cơ mật; phòng chống thiên tai, dịch bệnh; nếu thôi giữ chức vụ ngay sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích chung của Đảng và Nhà nước.

2.2. Đang trong thời gian chịu sự thanh tra, kiểm tra, điều tra của cơ quan chức năng có thẩm quyền theo quy định của Đảng và pháp luật.

3. Quy trình xem xét cho thôi giữ chức vụ:

3.1. Chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày nhận đơn xin thôi giữ chức vụ quản lý của viên chức, bộ phận tham mưu về tổ chức cán bộ hoặc người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập nơi viên chức đang công tác phải trao đổi với viên chức có đơn đề nghị thôi giữ chức vụ. Trường hợp viên chức rút đơn thì dừng việc xem xét; trường hợp viên chức không rút đơn thì bộ phận tham mưu về tổ chức cán bộ xem xét, đề xuất với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập hoặc cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ.

3.2. Chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày bộ phận tham mưu về tổ chức cán bộ có văn bản đề xuất, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phải thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín. Việc quyết định cho viên chức thôi giữ chức vụ quản lý phải được trên 50% tổng số thành viên tập thể lãnh đạo đồng ý; trường hợp đạt tỷ lệ 50% thì do người đứng đầu quyết định.

4. Viên chức quản lý xin thôi giữ chức vụ quản lý nhưng chưa được người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập hoặc cấp có thẩm quyền đồng ý thì vẫn phải tiếp tục thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

5. Hồ sơ xem xét cho viên chức thôi giữ chức vụ quản lý:

5.1. Tờ trình của bộ phận tham mưu về tổ chức cán bộ.

5.2. Các văn bản có liên quan: Quyết định, văn bản kết luận, ý kiến của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền, đơn đề nghị của viên chức.

5.3. Biên bản hội nghị và biên bản kiểm phiếu.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 35. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 03-QĐ/HU, ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy và các quy định trước đây trái với Quy định này.

Điều 36. Căn cứ Quy định này, các chi, đảng bộ trực thuộc huyện, các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị quy định cụ thể việc phân cấp quản lý cán bộ, quy trình bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử trong phạm vi quản lý.

Điều 37. Giao Ban Tổ chức Huyện ủy hướng dẫn một số nội dung, trình tự, mẫu thủ tục trong Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử; phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề cần bổ sung, sửa

đôi, Ban Tổ chức Huyện ủy tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện,
- Các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn,
- Lưu VPHU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ'



Lò Văn Cương

Phụ lục 1**CHỨC DANH CÁN BỘ DO BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY
TRỰC TIẾP QUẢN LÝ VÀ ỦY QUYỀN QUẢN LÝ***(Kèm theo Quy định số 11 -QĐi/HU, ngày 15/01/2023 của BTV Huyện ủy)*

**I. CHỨC DANH CÁN BỘ DO BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUẢN
LÝ VÀ TRỰC TIẾP QUYẾT ĐỊNH****1. Các cơ quan, tổ chức Đảng huyện**

- 1.1. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện;
- 1.2. Trưởng ban, phó trưởng ban các ban Đảng huyện;
- 1.3. Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy;
- 1.4. Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy;
- 1.5. Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

- 2.1. Chủ tịch, Phó Chủ tịch: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện;
- 2.2. Chủ tịch, Phó Chủ tịch: Hội Nông dân huyện;
- 2.3. Chủ tịch, Phó Chủ tịch: Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện;
- 2.4. Chủ tịch, Phó Chủ tịch: Hội Cựu chiến binh huyện;
- 2.5. Chủ tịch, Phó Chủ tịch: Liên đoàn Lao động huyện;
- 2.6. Bí thư, Phó Bí thư: Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện.

3. Cơ quan khối chính quyền, nội chính cấp huyện

- 3.1. Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đang công tác, sinh hoạt đảng tại huyện;
- 3.2. Trưởng ban, Phó Trưởng ban các ban của Hội đồng nhân dân huyện;
- 3.3. Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện; Ủy viên Ủy ban nhân dân; trưởng, phó các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện;
- 3.4. Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Phó Chính trị viên, Ban Chỉ huy Quân sự huyện; Trưởng Công an, Phó trưởng Công an huyện;
- 3.5. Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện; Chánh án, Phó Chánh án Tòa án nhân dân huyện.
- 3.6. Hiệu trưởng các trường Trung học cơ sở, trường Tiểu học và Trung học cơ sở, trường Tiểu học, trường Mầm non thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

4. Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy

4.1. Bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ các đảng ủy trực thuộc; bí thư, phó bí thư các chi bộ trực thuộc Huyện ủy (trừ nội dung ủy quyền cho Thường trực Tỉnh ủy quyết định);

4.2. Chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, thị trấn;

4.3. Chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn;

4.4. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội các xã, thị trấn.

II. CHỨC DANH DO BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY ỦY QUYỀN CHO THƯỜNG TRỰC HUYỆN ỦY XEM XÉT QUYẾT ĐỊNH

1. Ủy viên Ban Chấp hành các đảng bộ trực thuộc; chi ủy viên các chi bộ trực thuộc; chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, Ủy viên UBKT các Đảng ủy trực thuộc; Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; Ủy viên Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện;

2. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; Ủy viên các ban Hội đồng nhân dân huyện;

3. Phó Hiệu trưởng các trường Trung học cơ sở, trường Tiểu học và Trung học cơ sở, trường Tiểu học, trường Mầm non thuộc Ủy ban nhân dân huyện;

4. Cấp trưởng, cấp phó các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước thuộc ngành dọc tỉnh quản lý đang công tác, sinh hoạt đảng tại các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy (Trừ Quân sự, Công an, Tòa án và Viện Kiểm sát do Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý);

5. Chủ tịch, Phó Chủ tịch: Hội Liên hiệp Thanh niên huyện; Hội Người cao tuổi huyện; Hội Chữ Thập đỏ huyện; Hội Khuyến học huyện; Hội Văn học - Nghệ thuật huyện; Hội Cựu Thanh niên xung phong huyện.

6. Nhà giáo Ưu tú, Thầy thuốc Ưu tú, Nghệ sĩ Ưu tú (là cán bộ giữ chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý và ủy quyền Thường trực Huyện ủy quản lý);

7. Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và phó các đoàn thể chính trị - xã hội các xã, thị trấn.

8. Cán bộ, công chức, viên chức khối Đảng, Đoàn thể, Trung tâm Chính trị huyện (các chức danh không thuộc đối tượng quản lý của Ban Thường vụ Huyện ủy).

Phụ lục 2
QUY TRÌNH, HỒ SƠ BỔ NHIỆM, GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ
(Kèm theo Quy định số 11 - QĐ/HU, ngày 15/01/2023 của BTV Huyện ủy)

I. Bổ sung Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện

Khi cần bổ sung Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy còn thiếu so với số lượng Đại hội quyết định; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện còn thiếu so với số lượng quy định thì thực hiện các bước như sau:

1. Trên cơ sở yêu cầu nhiệm vụ, nguồn cán bộ trong quy hoạch và tình hình thực tế đội ngũ cán bộ của huyện người đứng đầu cấp ủy giao ban tổ chức cấp ủy đề xuất chủ trương, số lượng và dự kiến phân công công tác đối với việc bổ sung chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ (trừ nhân sự cơ cấu ở Quân sự, Công an thực hiện theo quy định riêng); phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất bổ sung chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện.

2. Tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận, thống nhất cơ cấu, số lượng, dự kiến phân công công tác đối với chức danh đề nghị kiện toàn bổ sung; báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đối với các chức danh cần có ý kiến của cấp ủy huyện theo quy chế làm việc.

3. Trình Thường trực Tỉnh ủy (bằng văn bản) về chủ trương, số lượng và dự kiến phân công công tác đối với cán bộ được đề nghị kiện toàn (cán bộ UBND cấp huyện thì đồng thời gửi Ban Cán sự đảng UBND tỉnh).

3.1. Chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy; Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐND huyện do cấp ủy trình Thường trực Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

3.2. Chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện, cấp ủy gửi Ban Cán sự đảng UBND tỉnh xem xét, trình Thường trực Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

4. Sau khi được Thường trực Tỉnh ủy đồng ý về chủ trương, chuẩn bị nhân sự cụ thể để trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy (bằng văn bản).

4.1. Đối với nhân sự tại chỗ: Quy trình nhân sự gồm 5 bước; thành phần hội nghị ở mỗi bước quy định tại Phụ lục 2 của Quy định này; từng hội nghị chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

4.2.1. Bước 1: Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy (lần 1)

Trên cơ sở chủ trương, yêu cầu nhiệm vụ và nguồn cán bộ quy hoạch, người

đứng đầu chủ trì cùng tập thể lãnh đạo thảo luận, rà soát, thống nhất về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện và quy trình nhân sự; đồng thời, tiến hành rà soát kết quả đánh giá, nhận xét đối với từng cán bộ trong quy hoạch (gồm cả cán bộ được quy hoạch chức danh tương đương trở lên), thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở bước tiếp theo.

4.2.2. Bước 2: Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (lần 1)

Căn cứ số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và danh sách nhân sự đã thông qua ở bước 1, người đứng đầu trao đổi định hướng nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử phù hợp với yêu cầu của địa phương, đơn vị để hội nghị thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này*).

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn:

Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức danh; người nào đạt số phiếu đồng ý cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% trở lên thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

4.2.3. Bước 3: Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy (lần 2)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, hội nghị tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức danh trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này*).

Trường hợp nhân sự giới thiệu ở bước này khác với nhân sự được giới thiệu ở bước 2 thì tập thể lãnh đạo họp, thảo luận, phân tích kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt, xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự để giới thiệu ở bước tiếp theo (bằng phiếu kín) theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Người được lựa chọn phải có số phiếu giới thiệu ít nhất 2/3 trở lên của tổng số thành viên tập thể lãnh đạo theo quy định. Trường hợp không có người đạt số phiếu ít nhất 2/3 thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

4.2.4. Bước 4: Hội nghị cán bộ chủ chốt

Tổ chức lấy ý kiến giới thiệu nhân sự theo danh sách đã được giới thiệu ở bước 3 (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này*).

- Thành phần: Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND huyện; trưởng các ban, ngành, đoàn thể huyện; bí thư các đảng bộ trực thuộc Huyện ủy; Chủ tịch HĐND, UBND các xã, thị trấn.

- Trình tự lấy ý kiến:

+ Thông báo danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; đánh giá, nhận xét ưu, khuyết điểm, triển vọng phát triển và dự kiến lĩnh vực phân công công tác; kê khai tài sản, thu nhập.

+ Ghi phiếu giới thiệu nhân sự (có thể ký hoặc không ký tên).

(*Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này*).

4.2.5. Bước 5: Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (lần 2)

Trên cơ sở ý kiến đánh giá, nhận xét (bằng văn bản) của ban thường vụ đảng uỷ (đảng uỷ cơ quan, chi bộ đối với những nơi không có chi uỷ); kết quả lấy phiếu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; tập thể lãnh đạo thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Nguyên tắc lựa chọn:

- Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu so với tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn giới thiệu, bổ nhiệm. Trường hợp 2 người có số phiếu ngang nhau đạt tỉ lệ 50% thì người đứng đầu xem xét, lựa chọn nhân sự để trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và người đứng đầu chịu trách nhiệm về đánh giá, nhận xét, đề xuất, lựa chọn, giới thiệu nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.

4.2.6 Căn cứ kết quả giới thiệu nhân sự (quy trình 05 bước)

- Cấp uỷ cấp huyện trình Ban Thường vụ Tỉnh uỷ cho chủ trương giới thiệu nhân sự Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND; trình Thường trực Tỉnh uỷ cho chủ trương giới thiệu Ủy viên Ban Thường vụ để cấp uỷ huyện bầu cử và trình chuẩn y.

- Cấp uỷ huyện gửi văn bản đề nghị Ban Cán sự đảng UBND tỉnh xem xét, trình Ban Thường vụ Tỉnh uỷ cho chủ trương giới thiệu nhân sự Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp huyện để thực hiện quy trình bầu cử và phê chuẩn theo quy định.

4.2. Đối với nhân sự điều động, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử từ nguồn cán bộ ở nơi khác

Sau khi có chủ trương của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy triển khai thực hiện quy trình như sau:

4.2.1. Trường hợp nhân sự do Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy đề xuất thì thực hiện quy trình tương tự quy trình điều động cán bộ nêu tại Khoản 1, Điều 32 Quy định này.

4.2.2. Trường hợp nhân sự do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy dự kiến điều động, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử từ nguồn nhân sự nơi khác thì thực hiện theo quy định của Tỉnh.

5. Trường hợp bổ sung tham gia ủy viên UBND huyện: Đối với chức danh có cơ cấu tham gia ủy viên UBND huyện thì khi đề xuất bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, đồng thời đề xuất giới thiệu nhân sự để HĐND bầu ủy viên UBND huyện theo quy định.

6. Trường hợp chia tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức: Nếu bổ nhiệm nhân sự giữ chức vụ tương đương chức vụ đảm nhiệm trước khi chia tách, hợp nhất, sáp nhập thì tập thể lãnh đạo có thẩm quyền căn cứ phẩm chất, năng lực, uy tín của cán bộ để thảo luận xem xét, quyết định bổ nhiệm mà không phải thực hiện quy trình nhân sự theo quy định; trường hợp bổ nhiệm giữ chức vụ cao hơn thì phải thực hiện quy trình nhân sự như bổ nhiệm từ nguồn nhân sự ở nơi khác theo quy định tại Khoản 4.2 nêu trên.

7. Đối với tổ chức có đặc thù: Giao Ban Tổ chức Huyện ủy phối hợp với cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, tổng thể và liên thông.

II. Bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

1. Trên cơ sở nguồn cán bộ trong quy hoạch và tình hình thực tế đội ngũ cán bộ của huyện, người đứng đầu cấp ủy giao Ban Tổ chức Huyện ủy đề xuất phương án nhân sự bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, phối hợp với UBKT Huyện ủy đề xuất nhân sự Ủy viên UBKT Huyện ủy.

2. Trình tự các bước thực hiện như sau:

2.1. Kiện toàn bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện quy trình 5 bước nêu tại điểm 4.1, khoản 4, mục I Phụ lục này.

Sau khi thực hiện xong quy trình 5 bước, chỉ đạo nhân sự hoàn thiện hồ sơ để Ban Thường vụ Huyện ủy trình Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định chỉ định bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

2.2. Kiện toàn bổ sung Ủy viên UBKT Huyện ủy, trình tự các bước thực hiện quy trình 5 bước nêu tại điểm 4.1, khoản 4, mục I Phụ lục này.

- Căn cứ vào kết quả giới thiệu nhân sự, Ban Thường vụ Huyện ủy lập Tờ trình kèm theo hồ sơ nhân sự gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm định trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về nhân sự được giới thiệu theo quy định.

- Sau khi có thông báo giới thiệu nhân sự của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tổ chức hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện tiến hành bầu cử Ủy viên UBKT Huyện ủy.

- Lập tờ trình gửi UBKT Tỉnh ủy thẩm định trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy chuẩn y kết quả bầu cử Ủy viên UBKT Huyện ủy.

(Đối với việc giới thiệu nhân sự Phó Chủ nhiệm UBKT từ nguồn nhân sự chưa Ủy viên UBKT cấp huyện, được triển khai đồng thời với việc giới thiệu nhân sự đó vào UBKT cấp huyện theo quy trình 05 bước nêu trên)

III. Bổ nhiệm cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện; cấp trưởng, cấp phó các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện (Trừ Phó Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy)

Căn cứ nhu cầu công tác, khung cấp phó đã được phê duyệt tập thể lãnh đạo cơ quan báo cáo chi bộ về chủ trương kiện toàn đồng thời thực hiện các bước sau:

1. Trình Ban Thường vụ Huyện ủy (bằng văn bản) về chủ trương, số lượng và dự kiến phân công công tác đối với cán bộ đề nghị bổ nhiệm, đồng thời gửi văn bản qua Ban Tổ chức Huyện ủy để thẩm định, tổng hợp.

Trường hợp các cơ quan không chủ động đề nghị, thì Ban Tổ chức Huyện ủy xem xét, đề xuất.

2. Đề xuất nhân sự cụ thể sau khi được Ban Thường vụ Huyện ủy đồng ý về chủ trương.

2.1. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ

Sau khi có chủ trương của Ban Thường vụ Huyện ủy, chậm nhất trong thời gian 15 ngày làm việc các cơ quan tiến hành quy trình nhân sự (trường hợp phát sinh những vấn đề khó khăn, phức tạp, phải báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy). Khi thực hiện quy trình các bước các cơ quan, đơn vị mời đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Huyện ủy (đối với các cơ quan khối Đảng), Phòng Nội vụ huyện (đối với các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện) dự theo dõi, giám sát, hướng dẫn. Từng hội nghị chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

2.1.1. *Bước 1:* Trên cơ sở chủ trương, yêu cầu nhiệm vụ và nguồn cán bộ quy hoạch, người đứng đầu chủ trì cùng tập thể lãnh đạo thảo luận, rà soát, thống nhất

về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện và quy trình nhân sự; đồng thời, tiến hành rà soát kết quả đánh giá, nhận xét đối với từng cán bộ trong quy hoạch (gồm cả cán bộ được quy hoạch chức danh tương đương trở lên), thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở bước tiếp theo.

Thành phần: Người đứng đầu và tập thể ban chỉ ủy chi bộ (Bí thư, Phó Bí thư nơi không có ban chỉ ủy), lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

2.1.2. Bước 2: Hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng

Căn cứ số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và danh sách nhân sự đã thông qua ở bước 1, người đứng đầu trao đổi định hướng nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử phù hợp với yêu cầu của địa phương, đơn vị để hội nghị thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này*).

Thành phần: Ban chỉ ủy (Bí thư, Phó Bí thư đối với nơi không có ban chỉ ủy), lãnh đạo cơ quan.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn:

Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức danh; người nào đạt số phiếu đồng ý cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% trở lên thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

2.1.3. Bước 3: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, hội nghị tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này*).

Thành phần: Như quy định ở bước 1.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức danh trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

Trường hợp nhân sự giới thiệu ở bước này khác với nhân sự được giới thiệu ở bước 2 thì tập thể lãnh đạo họp, thảo luận, phân tích kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt,

xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự để giới thiệu ở bước tiếp theo (bằng phiếu kín) theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Người được lựa chọn phải có số phiếu giới thiệu ít nhất 2/3 trở lên của tổng số thành viên tập thể lãnh đạo theo quy định. Trường hợp không có người đạt số phiếu ít nhất 2/3 thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

2.1.4. *Bước 4:* Hội nghị cán bộ chủ chốt để tổ chức lấy ý kiến giới thiệu nhân sự theo danh sách đã được giới thiệu ở bước 3 (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này*).

- Thành phần: Ban chỉ ủy (Bí thư, Phó Bí thư đối với nơi không có ban chỉ ủy), lãnh đạo cơ quan, đơn vị; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các bộ phận chuyên môn và đơn vị thuộc và trực thuộc. Đối với đơn vị có số lượng người làm việc dưới 30 người hoặc đơn vị không có tổ chức cấu thành, thành phần tham dự gồm toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong biên chế là việc thường xuyên tại đơn vị.

- Thông báo danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; đánh giá, nhận xét ưu, khuyết điểm, triển vọng phát triển và dự kiến lĩnh vực phân công công tác; kê khai tài sản, thu nhập.

- Ghi phiếu giới thiệu nhân sự (có thể ký hoặc không ký tên).

2.1.5. *Bước 5:* Tập thể lãnh đạo thảo luận và biểu quyết nhân sự

- Thành phần: Thực hiện như quy định ở bước 1.

Trên cơ sở ý kiến đánh giá, nhận xét (bằng văn bản) của ban thường vụ đảng ủy (đảng ủy cơ quan, chi bộ đối với những nơi không có ban thường vụ, ban chỉ ủy); kết quả lấy phiếu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; tập thể lãnh đạo thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Nguyên tắc lựa chọn:

- Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu so với tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn giới thiệu, bổ nhiệm. Trường hợp 2 người có số phiếu ngang nhau đạt tỉ lệ 50% thì người đứng đầu xem xét, lựa chọn nhân sự để trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

+ Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và người đứng đầu chịu trách nhiệm về đánh giá, nhận xét, đề xuất, lựa chọn, giới thiệu nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.

- Căn cứ kết quả biểu quyết, cơ quan, đơn vị lập tờ trình, kèm hồ sơ nhân sự đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử trình Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) theo phân cấp hoặc quyết định bổ nhiệm theo thẩm quyền.

2.2. Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

Sau khi có chủ trương của Ban Thường vụ Huyện ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan đề xuất nhân sự hoặc Ban Tổ chức Huyện ủy giới thiệu nhân sự.

2.2.1. Trường hợp nhân sự do cơ quan, đơn vị đề xuất thì tập thể lãnh đạo cơ

quan, đơn vị (cấp ủy và lãnh đạo cơ quan) thảo luận, thống nhất về chủ trương và chỉ đạo tiến hành một số công việc sau:

- Gặp cán bộ được đề nghị bổ nhiệm để trao đổi ý kiến về yêu cầu, nhiệm vụ công tác.

- Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo và cấp ủy hoặc đại diện lãnh đạo chi bộ (nơi không có cấp ủy) cơ quan, tổ chức nơi cán bộ đang công tác về chủ trương bổ nhiệm; lấy nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy, chi bộ đối với nhân sự; xác minh lý lịch của cán bộ.

- Thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự (bằng phiếu kín). Nhân sự được đề nghị bổ nhiệm phải đạt tỷ lệ trên 50% tổng số thành viên tập thể lãnh đạo đồng ý; trường hợp nhân sự đạt tỷ lệ 50% thì do người đứng đầu quyết định; đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Làm tờ trình kèm hồ sơ nhân sự trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, trình xin ý kiến của Ban Tổ chức Tỉnh ủy đối với chức danh cấp trưởng các cơ quan, đơn vị sự nghiệp cấp huyện hoặc quyết định theo thẩm quyền.

2.2.2. Trường hợp nhân sự do Ban Thường vụ Huyện ủy dự kiến điều động, bổ nhiệm cán bộ từ nguồn nhân sự ngoài cơ quan, đơn vị thì giao cho Ban Tổ chức Huyện ủy (đối với các cơ quan khối Đảng), Phòng Nội vụ (đối với các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện) tiến hành một số công việc sau:

- Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo của cơ quan tiếp nhận cán bộ về dự kiến điều động, bổ nhiệm.

- Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo cơ quan nơi cán bộ đang công tác về chủ trương điều động, bổ nhiệm và lấy nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và tổ chức đảng về nhân sự.

- Gặp cán bộ được dự kiến điều động, bổ nhiệm để trao đổi ý kiến về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định về nhân sự.

- Làm tờ trình kèm hồ sơ nhân sự trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định hoặc quyết định theo thẩm quyền.

Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan thẩm định nhân sự, tổng hợp trình Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định. Trường hợp cán bộ bảo đảm được tiêu chuẩn bổ nhiệm, nhưng chưa được cơ quan nơi cán bộ đang công tác nhất trí điều động, thì cơ quan có yêu cầu bổ nhiệm (UBND huyện) hoặc Ban Tổ chức Huyện ủy vẫn có thể báo cáo, đề nghị Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

2.3. Đối với nhân sự tham gia ủy viên Ủy ban nhân dân huyện.

Khi đề xuất cán bộ giữ chức danh lãnh đạo, nếu chức danh đó thuộc cơ cấu đã được quy định là tham gia ủy viên Ủy ban nhân dân huyện thì đồng thời đề xuất việc tham gia ủy viên Ủy ban nhân dân của cán bộ đó.

2.4. Bổ nhiệm trong trường hợp khác

2.4.1. Bổ nhiệm trong trường hợp hợp nhất, sáp nhập, chia tách, tổ chức lại, chuyển đổi (gọi chung là tổ chức lại) mô hình tổ chức:

a) Trường hợp tổ chức lại mô hình tổ chức của cơ quan, tổ chức mà chức vụ cán bộ đang giữ ở cơ quan, tổ chức cũ tương đương hoặc cao hơn chức vụ cán bộ dự kiến đảm nhiệm ở cơ quan, tổ chức mới hoặc trường hợp đổi tên cơ quan, tổ chức thì tập thể lãnh đạo và người đứng đầu cơ quan, tổ chức mới trình cơ quan thẩm quyền xem xét, quyết định chuyển đổi chức vụ theo vị trí việc làm mới tương ứng;

b) Trường hợp tổ chức lại mô hình tổ chức của cơ quan, tổ chức mà chức vụ cán bộ đang giữ ở cơ quan, tổ chức cũ thấp hơn chức vụ cán bộ dự kiến đảm nhiệm ở cơ quan, tổ chức mới thì việc bổ nhiệm được thực hiện theo quy trình bổ nhiệm đối với nguồn nhân sự từ nơi khác.

2.4.2. Cơ quan cấp trên trực tiếp chủ trì hoặc ủy quyền cho cơ quan tổ chức cán bộ thực hiện quy trình bổ nhiệm đối với các trường hợp sau:

a) Bổ nhiệm cấp trưởng, cấp phó cơ quan, tổ chức mới được thành lập;

b) Trường hợp thực hiện quy trình bổ nhiệm mà thời điểm đó cơ quan, tổ chức chưa có lãnh đạo hoặc chỉ có một lãnh đạo hoặc có 2 lãnh đạo trở xuống nhưng trong đó có lãnh đạo thuộc diện xem xét, thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự;

c) Trường hợp thực hiện quy trình bổ nhiệm mà thời điểm đó nội bộ lãnh đạo cơ quan, tổ chức mất đoàn kết, nhiều người vi phạm kỷ luật, nếu thực hiện quy trình bổ nhiệm sẽ thiếu khách quan;

2.4.3. Trường hợp cơ quan, tổ chức chưa kiện toàn người đứng đầu, căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, Thường trực Huyện ủy xem xét quyết định hoặc cho chủ trương việc giao quyền hoặc giao phụ trách cơ quan, tổ chức cho đến khi bổ nhiệm được người đứng đầu cơ quan, tổ chức. Thời gian giao quyền, giao phụ trách không tính vào thời gian giữ chức vụ.

IV. Giới thiệu ứng cử kiện toàn Trưởng ban, Phó trưởng các ban HĐND huyện

Căn cứ nhu cầu công tác và vị trí chức danh cán bộ còn thiếu, khuyết theo quy định thì tập Thường trực HĐND huyện trao đổi với cấp ủy chi bộ về chủ trương kiện toàn đồng thời thực hiện các bước quy trình như đã nêu tại mục III, phụ lục này.

Khi có chủ trương giới thiệu nhân sự của Ban Tổ chức Tỉnh ủy hoặc Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực HĐND lãnh đạo, chỉ đạo công tác bầu cử, phê

chuẩn các chức danh theo quy định của pháp luật.

V. Giới thiệu ứng cử kiện toàn cấp trưởng, cấp phó Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện, cấp xã

1. Khi cần kiện toàn các chức danh cấp trưởng, cấp phó còn thiếu, khuyết so với phương án nhân sự đại hội nhiệm kỳ của tổ chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, cho chủ trương kiện toàn.

2. Sau khi có thông báo chủ trương của Ban Thường vụ Huyện ủy, tập thể lãnh đạo Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội tiến hành hiệp thương, giới thiệu nhân sự cụ thể theo quy định.

2.2. Đối với nhân sự tại chỗ

Sau khi có chủ trương của Ban Thường vụ Huyện ủy, chậm nhất trong thời gian 15 ngày làm việc các cơ quan tiến hành quy trình nhân sự (trường hợp phát sinh những vấn đề khó khăn, phức tạp, phải báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy). Khi thực hiện quy trình các bước các cơ quan, đơn vị mời đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Huyện ủy, đại diện cấp ủy chỉ bộ dự theo dõi, giám sát, hướng dẫn.

2.1.1. Bước 1: Trên cơ sở chủ trương, yêu cầu nhiệm vụ và nguồn cán bộ quy hoạch, người đứng đầu chủ trì cùng tập thể lãnh đạo thảo luận, rà soát, thống nhất về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện và quy trình nhân sự; đồng thời, tiến hành rà soát kết quả đánh giá, nhận xét đối với từng cán bộ trong quy hoạch (gồm cả cán bộ được quy hoạch chức danh tương đương trở lên), thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở bước tiếp theo.

- Thành phần: Đối với MTTQ huyện là tập thể Ban Thường trực Ủy ban MTTQ; đối với các đoàn thể chính trị - xã hội huyện là tập thể Ban Thường vụ.

2.1.2. Bước 2: Hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng

- Căn cứ số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và danh sách nhân sự đã thông qua ở bước 1, người đứng đầu trao đổi định hướng nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử phù hợp với yêu cầu của địa phương, đơn vị để hội nghị thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

- Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức danh; người nào đạt số phiếu đồng ý cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% trở lên

thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

- Thành phần: Đối với MTTQ huyện là tập thể Ủy viên Ủy ban MTTQ huyện; Đối với các đoàn thể chính trị - xã hội huyện là tập thể Ban Chấp hành. Hội nghị phải có tối thiểu 2/3 số người được triệu tập tham dự.

2.1.3. *Bước 3*: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, hội nghị tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- Thành phần: Như quy định ở bước 1.

- Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức danh trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này). Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

- Trường hợp nhân sự giới thiệu ở bước này khác với nhân sự được giới thiệu ở bước 2 thì tập thể lãnh đạo họp, thảo luận, phân tích kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt, xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự để giới thiệu ở bước tiếp theo (bằng phiếu kín) theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Người được lựa chọn phải có số phiếu giới thiệu ít nhất 2/3 trở lên của tổng số thành viên tập thể lãnh đạo theo quy định. Trường hợp không có người đạt số phiếu ít nhất 2/3 thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

2.1.4. *Bước 4*: Hội nghị cán bộ chủ chốt để tổ chức lấy ý kiến giới thiệu nhân sự theo danh sách đã được giới thiệu ở bước 3 (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này*).

- Thông báo danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; đánh giá, nhận xét ưu, khuyết điểm, triển vọng phát triển và dự kiến lĩnh vực phân công công tác.

- Ghi phiếu giới thiệu nhân sự (có thể ký hoặc không ký tên).

Thành phần: Đối với MTTQ là ủy viên Ủy ban MTTQ, công chức cơ quan Ủy ban MTTQ, Chủ tịch Ủy ban MTTQ các xã, thị trấn; đối với các đoàn thể chính trị - xã hội là Ủy viên Ban Chấp hành, công chức cơ quan và Chủ tịch Hội các xã, thị trấn.

2.1.5. *Bước 5*: Tập thể lãnh đạo thảo luận và biểu quyết nhân sự

- Thành phần: Thực hiện như quy định ở bước 1.

Trên cơ sở ý kiến đánh giá, nhận xét (bằng văn bản) của ban thường vụ đảng uỷ (đảng uỷ cơ quan, chi uỷ, chi bộ đối với những nơi không có ban thường vụ); kết quả lấy phiếu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; tập thể lãnh đạo thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Nguyên tắc lựa chọn:

- Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu so với tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn giới thiệu, bổ nhiệm. Trường hợp 2 người có số phiếu ngang nhau đạt tỉ lệ 50% thì người đứng đầu xem xét, lựa chọn nhân sự để trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và người đứng đầu chịu trách nhiệm về đánh giá, nhận xét, đề xuất, lựa chọn, giới thiệu nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.

- Căn cứ kết quả biểu quyết, cơ quan, đơn vị lập tờ trình, kèm hồ sơ nhân sự đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử trình Ban Thường vụ Huyện uỷ (qua Ban Tổ chức Huyện uỷ), đồng thời trình Ban Thường trực và Ban Thường vụ hội cấp trên.

- Sau khi có thông báo chủ trương giới thiệu nhân sự của Ban Thường vụ Huyện uỷ, Đảng đoàn và Ban Thường vụ hội cấp trên, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện tổ chức hiệp thương, bầu cử và trình chuẩn y, công nhận chức danh theo quy định.

2.3. Đối với nhân sự từ nơi khác

- Thực hiện quy trình như điểm 2.2, khoản 2, phần III Phụ lục này.

- Sau khi có thông báo chủ trương giới thiệu nhân sự của Ban Thường vụ Huyện uỷ, Đảng đoàn và Ban Thường vụ hội cấp trên, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện tổ chức hiệp thương, bầu cử và trình chuẩn y, công nhận chức danh theo quy định.

3. Giới thiệu nhân sự kiện toàn chức danh cấp trưởng, cấp phó Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã

3.1. Khi cần kiện toàn chức danh cấp trưởng, cấp phó Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã, Đảng uỷ các xã, thị trấn chỉ đạo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ và Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội báo cáo bằng văn bản với Đảng uỷ xã, thị trấn để trình Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ cho chủ trương kiện toàn.

3.2. Sau khi có thông báo của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ nhất trí

cho chủ trương kiện toàn, Đảng ủy xã, thị trấn lãnh đạo Ủy ban MTTQ và Ban Thường vụ các đoàn thể xã thực hiện quy trình hiệp thương, giới thiệu nhân sự cụ thể theo 5 bước nêu tại điểm 2.2, khoản 2, mục III Phụ lục này.

3.3. Sau khi thực hiện xong các bước quy trình nhân sự, Đảng ủy xã, thị trấn làm công văn gửi Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện hoặc Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện để cho ý kiến về nhân sự.

Nếu Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện hoặc Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện nhất trí với nhân sự đã lựa chọn thì Đảng ủy các xã, thị trấn lập tờ trình kèm theo hồ sơ nhân sự gửi Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) để xem xét, quyết định chủ trương giới thiệu nhân sự. Nếu Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện hoặc Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện không nhất trí với phương án nhân sự của xã thì Đảng ủy các xã, thị trấn vẫn làm tờ trình ghi rõ ý kiến của Ủy ban MTTQ hoặc các đoàn thể chính trị - xã hội huyện để Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy xem xét, quyết định.

3.4. Sau khi có thông báo cho chủ trương giới thiệu nhân sự của Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy, Đảng ủy các xã, thị trấn phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện, Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện chỉ đạo công tác hiệp thương, bầu cử, chuẩn y, công nhận chức danh theo quy định.

VI. Giới thiệu ứng cử kiện toàn Bí thư, Phó bí thư, Chi ủy viên các chi, đảng bộ cơ sở khối cơ quan, doanh nghiệp; bổ sung cấp ủy viên, ủy viên UBKT Đảng ủy, Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy cấp xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Bổ sung Bí thư, Phó Bí thư, Chi ủy viên các chi, đảng bộ cơ sở khối cơ quan, doanh nghiệp từ nguồn nhân sự tại chỗ.

Khi cần bổ sung cấp ủy viên đảng ủy cơ sở; Bí thư, Phó Bí thư, Chi ủy viên các chi, đảng bộ cơ sở khối cơ quan, doanh nghiệp còn thiếu so với số lượng mà đại hội quyết định thì các chi, đảng bộ chủ động thực hiện quy trình nhân sự không phải xin chủ trương như sau:

1.1. Ban Thường vụ Đảng ủy cơ sở nghiên cứu, lựa chọn, chuẩn bị phương án nhân sự để báo cáo Ban Chấp hành. Đối với chi bộ cơ sở là Chi ủy, Bí thư, Phó Bí thư (nếu chi bộ không có chi ủy) chuẩn bị phương án nhân sự để báo cáo chi bộ.

1.2. Tổ chức hội nghị Ban Chấp hành Đảng ủy, chi bộ thảo luận, thống nhất, biểu quyết (bằng phiếu kín) về nhân sự.

1.3. Lập hồ sơ nhân sự báo cáo Thường trực Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy). Ban Tổ chức Huyện ủy thẩm định, xem xét, trình Thường trực Huyện ủy xem xét chỉ định bổ sung.

2. Bổ sung cấp ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, từ nguồn nhân sự tại chỗ.

2.1. Ban Thường vụ cấp xã trình Ban Thường vụ Huyện ủy xin chủ trương bằng văn bản (đối với bổ sung cấp ủy viên còn thiếu so với quy định thì không phải xin chủ trương); trong đó nêu rõ nhu cầu, số lượng, phân công công tác đối với cán bộ sau khi được bổ sung. Sau khi Ban Thường vụ Huyện ủy cho chủ trương bằng văn bản, chậm nhất trong thời gian 15 ngày làm việc (trường hợp phát sinh những vấn đề khó khăn, phức tạp, phải báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy), Ban Thường vụ Đảng ủy cơ sở phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy vận dụng thực hiện quy trình nhân sự theo 05 bước nêu tại **điểm 4.1, khoản 4, mục I** Phụ lục này.

2.2. Lập hồ sơ nhân sự để trình Thường trực Huyện ủy (đối với nhân sự cấp ủy viên), Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy). Ban Tổ chức Huyện ủy xem xét, thẩm định, trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định:

- Chỉ định bổ sung cấp ủy viên.
- Giới thiệu nhân sự Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ để Đảng ủy bầu cử và chuẩn y.
- Giới thiệu nhân sự Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để Hội đồng nhân dân xã bầu cử và đề nghị phê chuẩn theo quy định của pháp luật.

3. Đối với nhân sự từ nơi khác, trình tự các bước thực hiện theo Phần C, Quy định này về điều động, biệt phái cán bộ.

VII. Đối với các chức danh cán bộ ngành dọc tại địa phương thuộc diện Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy quản lý

- Trình tự, thủ tục bổ nhiệm thực hiện theo quy định của ngành dọc Trung ương.
- Khi có văn bản đề nghị hiệp y của ngành dọc cấp trên, Thường trực Huyện ủy giao cho Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì thẩm định tiêu chuẩn chính trị, trình Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, kết luận và có văn bản thống nhất với ngành dọc cấp trên theo phân cấp.

VIII. Hồ sơ cán bộ trình Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, kéo dài thời gian giữ chức vụ

Hồ sơ nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử phải được kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung nêu tại các mục và phải được cấp có thẩm quyền xác nhận hoặc chứng thực theo quy định, thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ

tự sau:

1. Tờ trình và biên bản kiểm phiếu ở các bước;
2. Sơ yếu lý lịch mẫu 2C theo quy định hiện hành do cá nhân tự khai và được cơ quan trực tiếp quản lý xác nhận, có dán ảnh màu khổ 4x6, chụp trong thời gian không quá 06 tháng, đóng dấu giáp lai ảnh, các trang;
3. Bản tự kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất; đối với trường hợp bổ nhiệm lại thì bản tự kiểm điểm trong thời hạn giữ chức vụ;
4. Nhận xét, đánh giá của chi bộ cơ sở, của chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở (có xác nhận của đảng ủy cơ sở) nơi cán bộ công tác trong 03 năm gần nhất theo mẫu quy định; đối với nhân sự bổ nhiệm lại là nhận xét, đánh giá theo thời hạn giữ chức vụ (05 năm). Nhận xét, đánh giá của lãnh đạo cơ quan hoặc cấp có thẩm quyền bổ nhiệm trong 03 năm gần nhất theo mẫu quy định; đối với nhân sự bổ nhiệm lại là nhận xét, đánh giá theo thời hạn giữ chức vụ (05 năm).
5. Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình. Trường hợp nơi cư trú của bản thân khác với nơi cư trú của gia đình thì phải lấy nhận xét của chi ủy nơi bản thân cư trú và nơi gia đình cư trú;
6. Kết luận của cấp có thẩm quyền về tiêu chuẩn chính trị theo Quy định của Bộ Chính trị;
7. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định);
8. Bản sao (có chứng thực) các văn bằng, chứng chỉ về trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tiếng dân tộc, tin học, quản lý nhà nước theo yêu cầu của tiêu chuẩn chức danh bổ nhiệm. Trường hợp bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp thì phải được công nhận tại Việt Nam theo quy định;
9. Bản sao giấy khai sinh hợp lệ; trường hợp giấy khai sinh không đảm bảo quy định thì gửi bản sao lý lịch đảng viên gốc có xác nhận của cấp ủy có thẩm quyền;
10. Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền cấp.

Các hồ sơ nêu tại mục 2,3,4,5,7,10 không quá 6 tháng tính đến thời điểm cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Hồ sơ cán bộ thuộc khối các cơ quan nhà nước gửi UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) như sau: 04 bộ hồ sơ đối với cấp trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp cấp huyện; 02 bộ hồ sơ đối với cấp phó các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, hiệu trưởng, hiệu phó các trường học trực thuộc UBND huyện.

Hồ sơ cán bộ khối các cơ quan Đảng, MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội

cấp huyện gửi về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) như sau: 03 bộ đối với cấp trưởng và 02 bộ đối với cấp phó.

Hồ sơ cán bộ cấp xã: Đối với các chức danh Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn, cấp phó MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã gửi 01 bộ hồ sơ về Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy); Bí thư, Phó Bí thư, cấp trưởng MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã gửi 01 bộ hồ sơ về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) và 01 bộ gửi về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ). Đối với chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND xã, thị trấn gửi 02 bộ hồ sơ về Thường trực HĐND huyện và 01 bộ hồ sơ về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy). Đối với chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn gửi 01 bộ hồ sơ về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) và 02 bộ hồ sơ về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ huyện).

IX. Thẩm định, xét duyệt hồ sơ đối với cán bộ thuộc diện Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý

1. Các cơ quan, đơn vị, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp làm tờ trình bổ nhiệm cán bộ gửi về Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, đồng thời gửi tờ trình, hồ sơ đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu và hồ sơ gốc (trường hợp bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý) về Ban Tổ chức Huyện ủy thẩm định.

2. Không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ tờ trình, hồ sơ nhân sự theo đúng quy định, Ban Tổ chức Huyện ủy gửi văn bản (*kèm theo bản sao hồ sơ nhân sự*) xin ý kiến thẩm định của các cơ quan, tổ chức liên quan. Ban Tổ chức Huyện ủy và các cơ quan, tổ chức liên quan thẩm định nhân sự theo chức năng, nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm về ý kiến thẩm định, đề xuất của mình.

Khi Ban Tổ chức Huyện ủy gửi xin ý kiến thẩm định của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và các cơ quan liên quan về nhân sự bổ nhiệm, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được đề nghị, các cơ quan xem xét, thẩm định nhân sự trả lời cho Ban Tổ chức Huyện ủy. Quá thời hạn trên, nếu không có ý kiến trả lời thì được coi như đồng ý với đề nghị bổ nhiệm. Nếu vì lý do khách quan cần thêm thời gian để xem xét, xác minh về nhân sự thì các cơ quan, tổ chức phải gửi thông báo bằng văn bản để Ban Tổ chức Huyện ủy biết, theo dõi nhưng không quá 15 ngày làm việc.

3. Không quá 10 ngày làm việc, Ban Tổ chức Huyện ủy thẩm định, hoàn chỉnh hồ sơ nhân sự, tổng hợp đầy đủ các ý kiến về nhân sự và làm tờ trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, báo cáo rõ về đề nghị bổ nhiệm, ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan và đề xuất của Ban Tổ chức Huyện ủy. Trường hợp có nội dung cần có thêm thời gian xem xét, xác minh thêm,

Ban Tổ chức Huyện ủy báo cáo Thường trực Huyện ủy xem xét, chỉ đạo.

4. Thường trực Huyện ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền hoặc xem xét cho chủ trương trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét theo Quy chế làm việc và chương trình công tác. Trường hợp không tổ chức họp trong thời gian 10 ngày, kể từ ngày chuẩn bị xong tờ trình thì Ban Tổ chức Huyện ủy phối hợp với Văn phòng Huyện ủy báo cáo Thường trực Huyện ủy cân nhắc từng nội dung cụ thể để xin ý kiến bằng văn bản để đảm bảo tiến độ theo quy trình.

Trường hợp có nội dung chưa rõ hoặc còn ý kiến khác nhau về nhân sự, Thường trực Huyện ủy giao Ban Tổ chức Huyện ủy phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện chuẩn bị thêm để báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

5. Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận, biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu kín để quyết định việc bổ nhiệm hoặc giới thiệu cán bộ ứng cử.

6. Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy kết luận, Ban Tổ chức Huyện ủy dự thảo văn bản gửi Văn phòng Huyện ủy; không quá 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản, Văn phòng Huyện ủy thực hiện xong việc thẩm định văn bản và trình Thường trực Huyện ủy ký ban hành để các cơ quan liên quan thực hiện việc bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử theo đúng quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

X. Việc ra thông báo, quyết định

1. Đối với cán bộ các cơ quan, đơn vị khối Đảng, Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy trực tiếp quyết định.

2. Đối với các chức danh bầu cử, Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ra thông báo giới thiệu nhân sự để các cơ quan tiến hành bầu cử và trình chuẩn y, phê chuẩn, công nhận chức danh theo quy định.

3. Đối với cán bộ thuộc khối chính quyền, Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ra thông báo để Thường trực HĐND, UBND phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy chỉ đạo thực hiện quy trình nhân sự

Sau khi có chủ trương của Ban Thường vụ Huyện ủy, các cơ quan, đơn vị triển khai quy trình chuẩn bị nhân sự, thời gian triển khai và trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy không quá 30 ngày làm việc.

Sau khi có thông báo của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về nhân sự, Thường trực HĐND huyện, xã tổ chức bầu cử trong thời gian không quá 10 ngày làm việc; Chủ tịch UBND huyện ban hành quyết định bổ nhiệm theo thẩm quyền trong thời gian không quá 05 ngày làm việc.
